

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2020/HS-ST
Ngày: 24-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Khương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Chí Vương
2. Ông Hà Quang Thịnh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước, xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 46/2020/HSST ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HS ngày 09/11/2020 đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh năm 1997 tại Đồng Nai.

Nơi cư trú: Ấp Long Bình, xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây, tỉnh Tiền Giang. Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Trung N và bà Nguyễn Thị Hồng H. Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Không; Tiền sự: 01, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC ngày 16/6/2020 bị Công an xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, chưa chấp hành nộp phạt. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 24/7/2020 đến ngày 29/7/2020 thì tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1988. Trú tại: Tổ 3, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước. “Vắng mặt”

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05h30 ngày 24/7/2020, Bùi Văn P điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 63F7 – 9710, chở phía sau Trần Huỳnh B từ xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh đến trại gà của bà Huỳnh Thị N thuộc tổ 2, ấp Sóc Ruộng, xã Tân Hưng, huyện Hón Quản để làm phụ hồ.

Khi đến khu vực vòng xoay Thác số 04, P điều khiển xe rẽ trái vào đường bê tông thuộc tổ 3, ấp Sóc Trào A, xã Tân Lợi để đi tắt qua xã Tân Hưng. Khi đang lưu thông trên đường bê tông thì P nhìn thấy trước cổng nhà anh Nguyễn Văn C, cách mép đường phải khoảng 0,5m có 01 xe mô tô biển kiểm soát 93C1 – 152.02, hiệu Honda, loại Wave, màu Trắng – đen – bạc đang dựng sát đường bê tông, không có ai trông coi nên P nảy sinh ý định chiếm đoạt xe mô tô trên để làm phương tiện đi lại. Khi P điều khiển xe mô tô chạy qua khúc cua cách nhà anh C 53m thì dừng xe lại và nói với B: “Mày đứng đợi, tao đi tiêu”. Sau đó, P đi bộ ngược lại về hướng nhà anh C, khi cách xe mô tô của anh C 30m, P dừng lại đi vệ sinh và quan sát xung quanh thì không thấy ai. P đi bộ đến chỗ xe mô tô đang dựng thì thấy chìa khóa xe vẫn cắm sẵn trên ổ khóa nên ngồi lên xe, nổ máy điều khiển xe chạy về hướng vòng xoay Thác số 4, ngược lại với hướng mà B đang đứng chờ.

Cùng lúc này, anh C ở trong nhà phát hiện P đang điều khiển xe mô tô của mình chạy về hướng vòng xoay thác số 4 thì lấy xe mô tô trong nhà đuổi theo phía sau P. Anh C điều khiển xe mô tô đuổi theo phía sau, cách xe P khoảng 04m, khi truy đuổi liên tục khoảng 03km thì đuổi kịp và ép xe P té ngã xuống lề đường phải. Sau khi té ngã xuống, P đứng dậy ngay định bỏ chạy thì anh C la lớn: “ Cướp, cướp” nhờ sự giúp đỡ của người dân vây bắt P. Nghe tiếng truy hô, anh Trần Anh Dũng và anh Nguyễn Quốc Cường chạy ra hỗ trợ anh C khống chế bắt giữ P. Sau đó, điện báo cho Công an xã An Khương, huyện Hớn Quản đến và đưa những người liên quan về trụ sở làm việc rồi Công an xã An Khương báo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hớn Quản tiến hành điều tra theo thẩm quyền.

Đối với Trần Huỳnh B: Trước, trong và sau khi P thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh C, P không bàn bạc với B, khi dừng xe đứng chờ P, bản thân B không biết việc P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Do vậy, sau khi đứng chờ P khoảng 15 phút, B có quay lại tìm P nhưng không gặp nên B đi đến chỗ làm việc của mình.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, P đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số 55/KL-HĐĐGTTTHS ngày 24/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hớn Quản kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave, màu: Trắng – đen – bạc, biển kiểm soát 93C1- 152.02, số máy: 1259FY208140, số khung: HC12E7208917 có giá trị tại thời điểm bị chiếm đoạt là 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng).

Vật chứng thu giữ của vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại: Wave, màu: Trắng- đen- bạc, biển kiểm soát 93C1 – 152.02, số máy 1259FY208140, số khung: HC12E7208917; 01 xe mô tô nhãn hiệu Lifan, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 63F7- 9710, số khung: Không xác định, số máy: 1P50EMH-Y0144749.

Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện Kiểm sát giữ nguyên truy tố như cáo trạng và đề nghị

Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn P mức án tù 20 tháng tù đến 24 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn P thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như sau: Do cần phương tiện đi lại nên khoảng 06 giờ 00 ngày 24/7/2020, trong khi chờ Trần Huỳnh B đi làm phụ hồ tại xã Tân Hưng, khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn C thì bị cáo nhìn thấy xe mô tô Wave biển kiểm soát 93C1- 152.02 đang để ngoài cổng sát đường bê tông, trên xe có sẵn chìa khóa xe, không có người trông coi nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt xe của anh C. Khi điều khiển xe chạy qua nhà anh C một đoạn, bị cáo nói với B đứng đợi rồi một mình đi đến nhà anh C lấy trộm chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 93C1- 152.02. Khi bị cáo điều khiển xe mô tô lấy trộm được bỏ chạy thì bị anh C truy đuổi bắt quả tang.

[3] Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, Biên bản hiện trường, kết luận định giá tài sản, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và vật chứng của vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Hành vi lén lút chiếm đoạt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 93C1- 152.02, có giá trị 10.200.000đ (Mười triệu hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Bùi Văn P đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hớn Quản truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

[4] Xét hành vi của Bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của bị hại Nguyễn Văn C được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có 01 tiền sự, ngày 16/6/2020 bị Công an xã Yên Luông, huyện Gò Công Tây xử phạt 1.500.000đ về hành vi trộm cắp tài sản, Bị cáo chưa chấp hành nộp phạt. Thể hiện Bị cáo là người coi thường pháp luật, do đó cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm mới có tác dụng giáo dục bị cáo thành người lương thiện và phòng ngừa chung. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Đây là tình tiết

giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

[5] Đối với Trần Huỳnh B: Trước, trong và sau khi thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô của anh C, P không bàn bạc với B, khi dừng xe đứng chờ P, bản thân B không biết việc P thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, nên sau khi đứng chờ P khoảng 15 phút, B có quay lại tìm P nhưng không gặp nên B đi đến chỗ làm việc của mình. Do đó, B không phải chịu trách nhiệm hình sự là đồng phạm với bị cáo P nên Cơ quan cảnh sát điều tra và Viện kiểm sát không xử lý hình sự B là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Văn C đã nhận lại được chiếc xe mô tô Wave biển kiểm soát 93C1- 152.02 do bị cáo chiếm đoạt nên không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng:

Chiếc xe mô tô hiệu Honda, loại Wave biển kiểm soát 93C1- 152.02 Cơ quan cảnh sát điều tra đã xử lý trả lại cho người bị hại anh Nguyễn Văn C nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát: 63F7- 9710, số khung không xác định, số máy: 1P50EMH-Y0144749. Ngày 29/7/2020 Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Hớn Quản đã gửi Công văn số 477/ĐTTH V/v xác định chủ sở hữu hợp pháp xe mô tô đến phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bình Phước. Tuy nhiên, kết quả tra cứu ngày 14/9/2020 xác định số khung của xe mô tô trên không trùng khớp với kết quả cơ quan điều tra thu thập. Vì vậy, Cơ quan cảnh sát điều tra đã tách ra để tiếp tục xác minh và xử lý sau là phù hợp. Do đó cần giao chiếc xe này cho Công an huyện Hớn Quản tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật.

[8] Về án phí: Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật;

[9] Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị, Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Bùi Văn P mức án từ 20 tháng tù đến 24 tháng tù là có căn cứ được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 01 (Một) năm 08 (Tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ 24/7/2020.

3. Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Giao cho Công an huyện Hớn Quản tiếp tục xác minh, xử lý theo quy định của pháp luật đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Lifan, loại Wave, màu đỏ, biển kiểm soát 63F7- 9710, số khung không xác định, số máy: 1P50EMH-Y0144749.

4. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Hớn Quản;
- Bị cáo, bị hại;
- Bộ phận HSNV CA Hớn Quản;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Hớn Quản;
- Lưu trữ;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Khương